

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN NGHỆ THUẬT CHO HỌC SINH LỚP 3 Ở THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Trần Đức Hùng<sup>1</sup>, Phạm Thị Kim Anh<sup>2\*</sup> và Đặng Lê Hồng Tươi<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,  
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

<sup>2</sup>Sinh viên, Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,  
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

\*Tác giả liên hệ: Phạm Thị Kim Anh, Email: 2003kimanhpham@gmail.com

## Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 13/5/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 24/6/2024; Ngày duyệt đăng: 20/7/2024

## Tóm tắt

Đọc hiểu văn bản nghệ thuật là một trong những nội dung quan trọng trong dạy học Tiếng Việt nói chung và dạy học Tiếng Việt 3 nói riêng. Sách Tiếng Việt 3 được biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, chuyển từ truyền thụ kiến thức sang giúp học sinh hình thành, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực. Tuy nhiên, thực tế dạy học môn Tiếng Việt lớp 3 hiện nay vẫn còn một số bất cập như: giáo viên còn chưa mạnh dạn trong việc sử dụng nhiều phương pháp, câu hỏi tìm hiểu nội dung bài học trong sách Tiếng Việt 3 tuy có nhưng chưa phong phú, đa dạng. Học sinh lớp 3 sử dụng câu đa số chưa hợp lý, chưa diễn đạt ý trọn vẹn trong giao tiếp, các em cũng chưa thể hiện lòng ham thích học đọc hiểu các văn bản nghệ thuật, cũng như chưa mạnh dạn trong giao tiếp. Trên cơ sở khái quát những vấn đề lí thuyết về năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật và khảo sát thực trạng dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật của giáo viên và học sinh, bài viết đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho học sinh lớp 3 ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, nhằm góp phần hỗ trợ cho giáo viên, bên cạnh đó, giúp học sinh có thể đọc hiểu văn bản tốt hơn.

**Từ khóa:** Đọc hiểu, lớp 3, phát triển năng lực, văn bản nghệ thuật.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.1.2025.1471>

Trích dẫn: Trần, Đ. H., Phạm, T. K. A., & Đặng, L. H. T. (2025). Phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho học sinh lớp 3 ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(1), 12-21. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.1.2025.1471>.

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

## DEVELOPING THE ABILITY TO READ AND UNDERSTAND AND ARTISTIC TEXTS FOR GRADE 3 STUDENTS IN CAO LANH CITY, DONG THAP PROVINCE

Tran Duc Hung<sup>1</sup>, Pham Thi Kim Anh<sup>2\*</sup>, and Dang Le Hong Tui<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Faculty of Primary Education - Preschool, School of Education,  
Dong Thap University, Cao Lanh 8700000, Viet Nam

<sup>2</sup>Student, Faculty of Primary Education - Preschool, Dong Thap University,  
Cao Lanh 8700000, Viet Nam

\*Corresponding author: Pham Thi Kim Anh, Email: 2003kimanhpham@gmail.com

### Article history

Received: 13/5/2024; Received in revised form: 24/6/2024; Accepted: 20/7/2024

### Abstract

Reading and understanding artistic texts is one of the important contents in teaching Vietnamese in general and teaching Vietnamese 3 in particular. Vietnamese Textbook 3 was compiled according to the 2018 General Education Program, shifting from imparting knowledge to helping students comprehensively develop qualities and abilities. However, the current reality of teaching Vietnamese for grade 3 today still has some shortcomings, including teachers are not yet bold in using many methods and questions to learn about the lesson contents of the textbook used. In addition, 3<sup>rd</sup> grade students appear to use many sentences incorrectly, being unable to express complete ideas in communication. They also seem uninterested in learning to read and understand artistic texts, and nor are they bold in communication. Based on an overview of theoretical issues on the ability to read and understand artistic texts and surveying the current status of teaching reading and understanding of artistic texts of teachers and students, the article proposes some strategies for improvement. This study is aimed to contribute to supporting teachers; besides, students can read and understand texts better.

**Keywords:** Artistic writing, competency development, grade 3, reading comprehension.

## 1. Đặt vấn đề

Môn Tiếng Việt là trong những môn học được chú trọng nhiều nhất trong chương trình tiểu học. Học sinh (HS) học tốt môn Tiếng Việt sẽ giúp các em học tốt các môn học khác. Trong đó việc hướng dẫn cho các em đọc hiểu văn bản nghệ thuật có vị trí đặc biệt hết sức quan trọng, ngoài việc giúp các em có kiến thức về nội dung, thì việc cảm thụ tác phẩm sẽ góp phần nâng cao khả năng giao tiếp của các em. Việc dạy HS những kiến thức về đọc hiểu văn bản nghệ thuật không chỉ góp phần học tốt Tiếng Việt mà còn giúp HS phát huy khả năng thể hiện tình cảm, khả năng diễn đạt cho đối tượng mình muốn giao tiếp ở các tình huống cụ thể trong cuộc sống hằng ngày.

Chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học nói chung và ở lớp 3 nói riêng hiện nay rất coi trọng việc dạy học theo hướng giao tiếp, vừa giúp HS tích cực hoạt động, vừa phát triển tốt các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe. Trong bài viết này, chúng tôi chú trọng bàn về việc phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS lớp 3 nhằm hỗ trợ cho công tác giảng dạy của giáo viên (GV), đồng thời, HS có thể sử dụng để tự phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của mình.

## 2. Nội dung

### 2.1. Một số khái niệm liên quan

#### 2.1.1. Khái niệm đọc

Khái niệm đọc đã được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu như: Trần Đình Sử, Nguyễn Thị Hạnh, Lê Phương Nga,... Tuy nhiên, mỗi tác giả lại có những cách hiểu khác nhau về khái niệm đọc, có thể nhắc đến như:

Tác giả Lê Phương Nga đã khẳng định đọc là một hoạt động có tính chất quá trình vì nó gồm nhiều hành động được trải ra theo tuyến tính thời gian và trình bày các kỹ năng cụ thể để tiến hành những hành động đọc như: Hành động nhận diện ngôn ngữ của văn bản; hành động làm rõ nghĩa của các chuỗi tín hiệu ngôn ngữ; hành động hồi đáp lại ý kiến của người viết nêu trong văn bản. (Lê, 2001).

Tác giả Nguyễn Thị Hạnh cho rằng đọc là một năng lực tiếp nhận văn bản, là hoạt động người học đọc chữ, xem các kí hiệu, bảng biểu, hình ảnh trong nhiều loại văn bản (được trình bày bằng nhiều phương thức, được biểu đạt bằng nhiều phong cách ngôn ngữ),

nhằm xử lí thông tin trong văn bản vào những mục đích khác nhau trong thực tiễn đời sống, học tập của cá nhân và cộng đồng. (Nguyễn, 2017).

Tác giả Trần Đình Sử đã giải thích: Đọc là một quá trình hoạt động tâm lý nhằm tiếp nhận ý nghĩa từ kí hiệu ngôn ngữ được in hay được viết. (Trần, 2018).

Như vậy, đọc được xem là một năng lực hoạt động mang tính chất quá trình nhằm tiếp nhận ý nghĩa của các kí hiệu ngôn ngữ được in hay được viết để xử lí thông tin văn bản vào những mục đích cụ thể.

#### 2.1.2. Khái niệm văn bản nghệ thuật

##### a. Văn bản văn xuôi

Theo Hoàng Phê, văn xuôi được hiểu là: “Loại văn viết bằng ngôn ngữ thông thường, không có vần, phân biệt với văn vần”. (Hoàng, 1996).

Trong văn học dân gian, văn học trung đại, khái niệm văn xuôi dùng để phân biệt với văn vần. Văn xuôi bao gồm: tiểu thuyết lịch sử, các thể loại truyện truyền kì hay bao gồm cả truyện cổ tích, thần thoại, truyện thuyết... Ngày nay, khi nhiều thể loại văn học mới phát triển và ra đời, khái niệm văn xuôi được hiểu theo nghĩa gần với khái niệm truyện. Tức là, văn xuôi gồm những sáng tác có cốt truyện và có hệ thống nhân vật. Văn xuôi bao gồm tiểu thuyết, truyện ngắn, truyện vừa và cả thể loại kí.

Tìm hiểu các khái niệm văn xuôi trong chương trình môn Tiếng Việt bậc tiểu học, ta thấy đều là những sáng tác tự sự. Trong văn học dân gian là thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười, truyện ngụ ngôn. Trong văn học hiện đại, khái niệm văn xuôi vẫn là thuật ngữ được dùng theo hàm nghĩa rộng để chỉ những sáng tác thuộc phương thức tự sự.

##### b. Văn bản thơ

Lịch sử nghiên cứu và phê bình văn học đã được chứng kiến rất nhiều định nghĩa về thơ. Theo chúng tôi, cách định nghĩa của nhóm tác giả Lê & cs. (2000) trong cuốn *Từ điển thuật ngữ văn học* có thể xem là chung nhất: “Thơ là hình thức sáng tác văn học phản ánh cuộc sống, thể hiện tâm trạng, những cảm xúc mạnh mẽ bằng ngôn ngữ hàm súc, giàu hình ảnh và nhất là có nhịp điệu”. Định nghĩa này đã định danh một cách đầy đủ về thơ ở cả nội dung và hình thức nghệ thuật. Đặc biệt, tác giả đã khu biệt được đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ thơ với ngôn ngữ trong những thể loại văn học khác.

*c. Văn bản nghệ thuật*

Văn bản văn bản nghệ thuật là bản ghi bằng chữ viết hoặc chữ in, một phát ngôn hoặc một thông báo ngôn từ (phân biệt với thực hiện phát ngôn hoặc thông báo ấy bằng nói miệng); ghi lại các cảm xúc bằng các kí hiệu ngôn ngữ, nhằm truyền tải một tư tưởng, một tình cảm, một thông điệp thâm mĩ.

*2.1.3. Khái niệm năng lực*

Theo Hoàng (1996), năng lực là phẩm chất tâm lí, sinh lí tạo ra cho con người có khả năng hoàn thành một loạt hoạt động nào đó với chất lượng cao hay năng lực là khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó.

Theo Đặng (2012) đã định nghĩa: năng lực là thuộc tính cá nhân cho phép cá nhân thực hiện thành công hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể.

Theo các nhà tâm lý học, năng lực là một thuộc tính tâm lý phức hợp, là điểm hội tụ của nhiều yếu tố như tri thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... năng lực của cá nhân được đánh giá qua phương thức và kết quả hoạt động của cá nhân đó khi giải quyết các vấn đề của cuộc sống (Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, 2018).

Năng lực của HS được thể hiện qua những hành động, việc làm và kết quả đạt được khi tham gia, thực hiện hoạt động (lao động, học tập, vui chơi, thể dục - thể thao,...) trong bối cảnh cụ thể của cuộc sống.

Để thực hiện thành công hoạt động của mình, HS cần vận dụng những kiến thức, kỹ năng được học qua các môn học, hoạt động giáo dục, tỏ thái độ tích cực với động cơ đúng đắn và những phẩm chất tâm lý. Nói một cách khác, năng lực là khả năng thực hiện thành công hoạt động trong bối cảnh thực tế của cuộc sống.

*2.1.4. Mục tiêu dạy học theo định hướng phát triển năng lực*

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của việc dạy học, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp.

Tác giả Nguyễn (2016) cho rằng: Dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho HS “chú trọng

đến việc hình thành cho HS năng lực nhận thức, năng lực tự học, các kĩ năng giải quyết vấn đề, HS được học, được làm quen cách hòa nhập, cách thích ứng với môi trường và cộng đồng trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng. Từ đó, HS sẽ hình thành năng lực căn bản đầu tiên theo định hướng của UNESCO: Học để biết, học để làm, học để tự khẳng định và học để cùng chung sống.”

*2.1.5. Dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật theo hướng phát triển năng lực*

Đích cuối cùng của dạy Tập đọc là phát triển năng lực đọc và đọc hiểu văn bản cho HS. Từ đặc trưng của giờ Tập đọc, muốn rèn và phát triển các năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS, trước hết, người GV phải tạo được sự hứng thú thật sự cho các đối tượng tham gia trong giờ Tập đọc. Mức độ hứng thú học tập của HS phụ thuộc vào bản lĩnh, khả năng tổ chức, xử lý linh hoạt và khả năng sáng tạo của GV rất nhiều. GV cần nhận thức, khi tiến hành một bài dạy Tập đọc, nhất là đọc hiểu văn bản nghệ thuật phải tạo nên sự mới lạ, nhưng cũng gần gũi, dễ hiểu. Đó là khả năng làm mới những gì đã quen thuộc và xem đây là một yêu cầu cơ bản mà người GV phải thực hiện. Đó là sự mới lạ về không gian (sắp xếp lại chỗ ngồi, tạo không khí thân mật, gần gũi, động viên khích lệ, sự “mềm hóa” các lệnh đưa ra, nhằm xóa bỏ sự căng thẳng...); mới lạ về văn bản (xây dựng hình thức đọc, sắm vai, trực quan sinh động, ...), mới lạ về ngôn từ (sáng tạo hơn trong việc sử dụng ngôn từ, tăng cường khả năng tưởng tượng, hư cấu...); mới lạ trong hình thức thực hiện (vui chơi, hòa nhập, bình đẳng, tự tin và mạnh dạn cho mọi đối tượng...), mới lạ về phong cách (tùy theo nội dung bài tập đọc, GV cần tạo ra phong cách mới, sôi nổi hay trầm tư, sâu lắng... thích hợp, tránh sự đơn điệu, sáo rỗng và tẻ nhạt...).

**2.2. Khảo sát thực trạng về dạy và học đọc hiểu văn bản nghệ thuật**

Nội dung khảo sát: Trong đề tài này, chúng tôi tiến hành khảo sát về thực trạng dạy và học đọc hiểu văn bản nghệ thuật của GV và HS ở 2 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*Đối tượng khảo sát:*

- Về khảo sát thực trạng năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS lớp 3, chúng tôi tiến hành khảo sát 205 HS của 2 trường tiểu học Ngô Thị Nhậm và Bùi Thị Xuân trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Về khảo sát thực trạng việc dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật của GV lớp 3, chúng tôi cũng tiến hành khảo sát 7 GV ở 2 trường tiểu học nói trên.

*Phương pháp khảo sát:* Phương pháp khảo sát sử dụng bảng hỏi.

*Tiêu chí đánh giá kết quả khảo sát:*

- Đánh giá về năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS.

- Đánh giá về phẩm chất của HS qua việc đọc hiểu văn bản nghệ thuật.

Nội dung dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật trong sách Tiếng Việt 3 - Chân trời sáng tạo: Các văn bản nghệ thuật được sử dụng để dạy học hiểu cho HS lớp 3 được thực hiện trong 56 tiết, bao gồm các văn bản nghệ thuật rèn năng lực đọc và đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS theo yêu cầu cần đạt của chương trình.

**Bảng 1. Các văn bản nghệ thuật trong sách Tiếng Việt 3 - Chân trời sáng tạo**

Tuần	Học kỳ	Tên bài	Trang
1	Học kỳ 1	Chiếc nhân vờ đặc biệt	10
		Lắng nghe những ước mơ	13
2		Em vui đến trường	16
		Nhớ lại buổi đầu đi học	20
3		Cậu học sinh mới	24
4		Mùa thu của em	32
		Hoa cô sân trường	36
5		Gió sông Hương	40
6		Hai bàn tay em	47
		Lớp học cuối đông	50
7		Phản thưởng	54
8		Ngày em vào Đội	60
		Lễ kết nạp Đội	63
9		Cô Hiệu trưởng	73
10		Điều kì diệu	79
11		Chuyện xây nhà	82
		Ước mơ màu xanh	86
12		Đồng hồ Mặt Trời	90
13		Bàn tay cô giáo	96
		Thứ Bảy xanh	101
14	Chú sẻ và bông hoa bằng lăng	104	
15	Đôi bạn	110	
	Hai người bạn	114	
16	Ông ngoại	118	
	Vườn dứa của ngoại	122	
17	Như có ai đi vắng	126	
	Thuyền giấy	130	
18	Nắng hồng	134	
19	Học kỳ 2	Chiếc áo của hoa đào	10
		Đua ghe ngo	14
20		Rộn ràng hội xuân	17
		Độc đáo lễ hội đèn Trung thu	20

21		Từ bản nhạc bị đánh rơi	24
22		Nghệ nhân Bát Tràng	32
		Tiếng đàn	36
23		Cuộc chạy đua trong rừng	40
24		Chơi bóng với bố	47
		Ngon lửa Ô-lim-pích	51
25		Giọt sương	54
		Những đám mây ngũ sắc	58
26		Chuyện hoa, chuyện quả	62
		Mùa xuân đã về	66
27		Nắng phương Nam	78
28		Trái tim xanh	82
29		Vàm Cỏ Đông	85
		Cánh làng Dạ	89
30		Hai Bà Trưng	92
		Một điểm đến thú vị	96
31		Mênh mông mùa nước nổi	102
32		Cậu bé và mẫu san hô	106
33		Một mái nhà chung	112
		Đi tàu trên sông Von-ga	116
34		Cóc kiện Trời	120
		Bồ câu hiếu khách	124
35		Giữa lòng biển xanh	127
		Những người bạn nhỏ	131

### 2.3. Kết quả khảo sát thực trạng về dạy và học đọc hiểu văn bản nghệ thuật

#### 2.3.1. Kết quả khảo sát từ giáo viên

Để có cơ sở đánh giá thực trạng việc dạy học

đọc hiểu văn bản nghệ thuật của GV lớp 3, chúng tôi tiến hành khảo sát 7 GV của 2 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Kết quả thu được như sau:

**Bảng 2. Kết quả khảo sát nhận thức của giáo viên về dạy học phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho học sinh lớp 3**

	Kết quả	Tỉ lệ (%)
<b>Tầm quan trọng của dạy học đọc hiểu văn bản nghệ thuật</b>		
Rất quan trọng	6	87,71
Quan trọng	1	14,29
Ít quan trọng	0	0
Không quan trọng	0	0
<b>HS tìm hiểu nghĩa của các từ ngữ mới trong giờ Tập đọc</b>		
Rất hay làm	4	57,14
Thường làm	3	42,86
Ít khi làm	0	0
Không bao giờ	0	0
<b>Thể hiện kinh nghiệm của HS trong báo cáo và thảo luận về những nội dung của bài học đọc</b>		



Rất hay làm	3	42,86
Thường làm	2	28,57
Ít khi làm	2	28,57
Không bao giờ	0	0
<b>Đổi mới các bài tập đọc và cách dạy tập đọc hiện nay để HS được hiểu bài tốt hơn và học tốt hơn</b>		
Rất cần thiết	3	42,85
Cần thiết	1	14,29
Phân vân	1	14,29
Không cần thiết	2	28,57
<b>Thầy (cô) có cần tìm kiếm và cung cấp cho HS các tác phẩm văn học khác để tìm hiểu nội dung và rèn luyện kỹ năng đọc hiểu cho HS?</b>		
Rất thường xuyên	3	42,86
Thường xuyên	3	42,86
Thỉnh thoảng	1	14,28
Không bao giờ	0	0

Qua Bảng 2, chúng tôi thấy GV đánh giá cao việc phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS lớp 3, có 6 GV (87,71%) chọn mức độ rất quan trọng và 1 GV (14,29%) chọn mức quan trọng. Sự nhìn nhận của GV đối với tầm quan trọng của việc dạy đọc hiểu văn bản nghệ thuật rất quan trọng, cho thấy sự cần thiết của việc dạy đọc hiểu trong môn học cũng như tầm quan trọng trong phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS. Tuy nhiên, cũng trong bảng thống kê, chúng tôi nhận thấy số GV chọn mức độ rất cần thiết trong đổi mới các bài tập đọc và cách dạy tập đọc hiện nay để HS được hiểu bài tốt hơn và học tốt hơn một số môn học khác là

3 GV (42,85%), có 1 GV (14,29%) chọn mức cần thiết, tuy vậy vẫn còn 1 GV (14,29%) còn phân vân và 2 GV (28,57%) chưa thấy sự cần thiết phải đổi mới các bài tập đọc và cách dạy tập đọc hiện nay để HS được hiểu bài tốt hơn và học tốt hơn một số môn học khác. Vì vậy, chất lượng việc dạy đọc hiểu văn bản nghệ thuật theo hướng phát triển năng lực HS chưa đạt hiệu quả.

### 2.3.2. Kết quả khảo sát từ học sinh

Để đánh giá năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS lớp 3, chúng tôi tiến hành khảo sát 205 HS của 2 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Kết quả thu được như sau:

**Bảng 3. Năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật của học sinh**

Trường TH	Số phiếu khảo sát	Kết quả khảo sát HS					
		HTT	Tỉ lệ %	HT	Tỉ lệ %	CHT	Tỉ lệ %
Ngô Thị Nhậm	70	6	8,57	34	48,57	30	42,86
Bùi Thị Xuân	135	21	15,6	67	49,6	47	34,8
Tổng cộng	205	27	13,17	101	49,27	77	37,56

Nhìn vào Bảng 3, chúng tôi thấy mức độ đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS còn sai khá nhiều. Cụ thể tổng số HS hoàn thành là 27 HS, tổng số HS hoàn thành là 101 HS, tổng số HS chưa hoàn thành là 77 HS. Như vậy, mức độ chưa hoàn thành đọc hiểu văn bản nghệ thuật của HS còn khá cao, HS thiếu tự tin khi làm bài, HS chưa hiểu nội dung câu hỏi tìm hiểu bài và các câu hỏi liên quan kiến thức vận dụng còn nhiều thiếu sót. Chính vì thế mà việc phát triển

năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật là cần thiết giúp HS trong việc đọc hiểu văn bản nghệ thuật đạt hiệu quả cao hơn.

Qua việc khảo sát GV và HS lớp 3 ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, chúng tôi đã thống kê được thực trạng của việc dạy và học đọc hiểu văn bản nghệ thuật của GV và HS, cho thấy sự cần thiết của việc phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS lớp 3.

## 2.4. Một số biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho học sinh lớp 3

### 2.4.1. Thiết kế hệ thống câu hỏi phụ hỗ trợ dạy học phát triển năng lực

#### a. Ý nghĩa của biện pháp

- Hình thành cho HS kiến thức về đọc hiểu văn bản nghệ thuật qua các câu hỏi phụ phát triển năng lực.

- Rèn luyện kỹ năng xác định được yêu cầu của các câu hỏi đọc hiểu văn bản nghệ thuật.

- Khi thực hiện các câu hỏi phụ, HS dần hình thành năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật.

#### b. Cách tiến hành

Khi thực hiện, cần tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Xác định mục đích xây dựng câu hỏi phụ

Bước 2: Lựa chọn ngữ liệu dùng trong câu hỏi phụ

Bước 3: Xây dựng cách tổ chức câu hỏi phụ

Bước 4: Xác định tiêu chí đánh giá

Bước 5: Thực nghiệm và điều chỉnh

#### c. Hệ thống câu hỏi phụ

##### c1. Câu hỏi phát hiện

- Ý nghĩa: Giúp HS quan sát và phát hiện được các chi tiết trong bài học.

- Thời điểm sử dụng: được sử dụng ở các hoạt động Khởi động.

- Ví dụ minh họa: Khi hướng dẫn HS tìm hiểu bài thơ “Bàn tay cô giáo” (Tiếng Việt 3, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 96) có thể đặt câu hỏi: Em quan sát và tìm hiểu những công việc hằng ngày của thầy cô giáo lớp em và trao đổi với bạn.

##### c2. Câu hỏi tưởng tượng

- Ý nghĩa: Giúp HS tưởng tượng được các chi tiết trong bài học.

- Thời điểm sử dụng: được sử dụng sau phần Luyện đọc hiểu.

- Ví dụ minh họa: Khi dạy bài “Bàn tay cô giáo” (Tiếng Việt 3, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 96) có thể đặt câu hỏi như sau: Hãy hình dung và tả lại bằng cảm nhận của em về khung cảnh trong bức tranh của cô giáo.

##### c3. Câu hỏi nêu vấn đề

- Ý nghĩa: Giúp HS quan sát và phát hiện được các vấn đề trong bài học.

- Thời điểm sử dụng: được sử dụng ở các hoạt động Khởi động.

- Ví dụ minh họa: Khi dạy bài “Phân thưởng” (Tiếng Việt 3, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 54) có thể nêu vấn đề bằng câu hỏi sau: Để được kết nạp Đội, em cần phấn đấu và rèn luyện bản thân như thế nào?

#### c4. Câu hỏi cảm xúc

- Ý nghĩa: Giúp HS phát hiện được cảm xúc của các nhân vật trong bài học.

- Thời điểm sử dụng: được sử dụng ở phần Luyện đọc hiểu.

- Ví dụ minh họa: Khi dạy bài “Phân thưởng” (Tiếng Việt 3, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 54) để gợi cảm xúc cho HS, GV có thể đặt câu hỏi: Khi nghe bạn lớp trưởng nhắc tên mình, cảm xúc của Nhi như thế nào?

#### c5. Câu hỏi quan điểm

- Ý nghĩa: Giúp HS phát hiện và nêu được quan điểm cá nhân qua các chi tiết, hình ảnh trong bài học.

- Thời điểm sử dụng: được sử dụng ở phần Luyện đọc hiểu.

- Ví dụ minh họa: Khi dạy bài “Cuộc chạy đua trong rừng” (Tiếng Việt 3, tập 2, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 40) có thể nêu quan điểm bằng câu hỏi sau: Theo em hành động, việc làm của ngựa con cho thấy bạn là người như thế nào?

### 2.4.2. Phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy và kỹ thuật dạy học tích cực

#### a. Ý nghĩa của biện pháp

- Hình thành cho HS kiến thức về đọc hiểu văn bản nghệ thuật qua việc phối hợp linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực của GV.

- Rèn luyện, phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS thông qua các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực của GV.

#### b. Cách tiến hành

Khi thực hiện, chúng ta cần tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: GV chia lớp thành các nhóm với số lượng HS phù hợp kỹ thuật dạy học được chọn và giao nhiệm vụ.

Bước 2: Nhóm HS thực hiện bài tập theo kỹ thuật dạy học.



Bước 3: Mỗi nhóm cử đại diện 1 HS trình bày.

Bước 4: Nhận xét, tổng kết, tuyên dương.

c. Ví dụ minh họa:

**VD1: Phương pháp thảo luận nhóm, kĩ thuật “Khăn trải bàn”**

Khi dạy bài “Lớp học cuối đông” (*Tiếng Việt 3*, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 50),

GV tổ chức tìm hiểu bài thông qua câu hỏi: Ngoài những hình ảnh được nhắc đến trong bài, khi vào đông chúng ta thường thấy những hoạt động nào của người dân miền núi?

Cách tiến hành kĩ thuật Khăn trải bàn:

- Chia lớp thành các nhóm 4 HS/ nhóm.

- GV giao nhiệm vụ: Ngoài những hình ảnh được nhắc đến trong bài, khi vào đông chúng ta thường thấy những hoạt động nào của người dân miền núi?

- Mỗi nhóm phân công nhóm trưởng, thư kí.

- Từng thành viên viết ý kiến của mình vào góc của tờ giấy.

- Nhóm trưởng và thư kí sẽ tổng hợp các ý kiến và lựa chọn những ý kiến quan trọng viết vào giữa tờ giấy.

- GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ.

- Mỗi nhóm cử đại diện 1 HS trình bày.

- Các nhóm nhận xét, thảo luận chung.

- GV nhận xét, tổng kết, tuyên dương.

Tác dụng: HS hoạt động nhóm có hiệu quả hơn, mỗi HS đều phải đưa ra ý kiến của mình về nhiệm vụ được giao, không ỷ lại vào các bạn học khác.

**VD2: Phương pháp giải quyết vấn đề, kĩ thuật “Giao nhiệm vụ”**

Khi dạy bài “Lễ kết nạp Đội” (*Tiếng Việt 3*, tập 1, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr.63) GV đặt câu hỏi cho HS giải quyết và trả lời: Theo em để trở thành Đội viên, chúng ta cần những yếu tố gì? Em đã trở thành Đội viên chưa?

Cách tiến hành kĩ thuật Giao nhiệm vụ:

- GV giao nhiệm vụ:

+ Thực hiện nhóm đôi.

+ Nhiệm vụ được giao: Theo em để trở thành Đội viên, chúng ta cần những yếu tố gì? Em đã trở thành Đội viên chưa?

+ Địa điểm: trong lớp học. Thời gian: 5 phút.

+ Cách trình bày: Mời đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- HS thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Mỗi nhóm cử đại diện 1 HS trình bày.

- Các nhóm nhận xét, thảo luận chung.

- GV nhận xét, tổng kết, tuyên dương.

Tác dụng: Phát triển tư duy, khả năng của bản thân HS. HS có cơ hội học tập tích cực, chủ động; tạo điều kiện cho HS giao tiếp tốt; tri thức HS lĩnh hội khách quan, sâu sắc, bền vững.

**VD3: Phương pháp trực quan, kĩ thuật “Chia sẻ nhóm đôi”.**

Khi dạy bài “Độc đáo lễ hội đèn Trung thu” (*Tiếng Việt 3*, tập 2, bộ sách Chân trời sáng tạo, tr. 20).

Cách tiến hành kĩ thuật Chia sẻ nhóm đôi:

- GV yêu cầu HS chuẩn bị tranh, ảnh liên quan đến Tết Trung Thu. GV đặt câu hỏi: Các em thảo luận và chia sẻ với bạn về các hoạt động đã tham gia hoặc được xem qua tivi về ngày Tết Trung Thu.

- HS chia sẻ với bạn cùng bàn trong thời gian 5 phút.

- Mời 2 - 3 nhóm chia sẻ trước lớp và cả lớp cùng thảo luận câu hỏi GV đặt ra.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Tác dụng: Phát triển năng lực tư duy của mỗi cá nhân HS trong giải quyết vấn đề. HS phát triển được câu trả lời tốt, biết lắng nghe và tóm tắt ý của bạn cùng nhóm.

2.4.3. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu chi tiết nghệ thuật theo hướng phát triển năng lực cảm thụ tác phẩm

a. Ý nghĩa của biện pháp

- Hình thành cho HS kiến thức về đọc hiểu văn bản nghệ thuật thông qua tìm hiểu các chi tiết nghệ thuật.

- Rèn luyện, phát triển năng lực cảm thụ tác phẩm của HS thông qua việc tìm hiểu chi tiết nghệ thuật.

b. Cách tiến hành

Khi thực hiện, chúng ta cần tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Cảm thụ văn học qua khai thác các biện pháp nghệ thuật.

Bước 2: Trau dồi hứng thú khi tiếp xúc với văn thơ.

Bước 3: Tích lũy vốn hiểu biết về thực tế và văn học.

Bước 4: Rút ra những kiến thức cơ bản khi cảm thụ văn học.

*c. Ví dụ minh họa*

VD1: Khi dạy bài “Lớp học cuối đông” (*Tiếng Việt 3* - bộ sách Chân trời sáng tạo, tập 1, tr. 50), chúng ta có thể giúp HS nêu được nội dung bài học qua việc phân tích: hình ảnh trời rét “nhưng mấy bạn nhỏ vẫn rủ nhau đến lớp” và “quây quần bên đống lửa”, “kể cho thầy giáo nghe về cuộc sống của mình”. Qua câu chuyện cho thấy, lớp học cuối đông của các bạn vùng cao dù gió lạnh nhưng những câu chuyện giản dị mà các bạn kể đã giúp sưởi ấm cả căn phòng. GV có thể yêu cầu HS “Kể những hành động, việc làm thể hiện tình thương giữa con người và Nêu ý nghĩa của tình thương đối với con người trong cuộc sống”.

VD2: Khi dạy bài “Chuyện hoa, chuyện quả” (*Tiếng Việt 3* - bộ sách Chân trời sáng tạo, tập 2, tr. 62), chúng ta có thể giúp HS hiểu về cái hay của thể loại thơ lục bát - một thể thơ truyền thống của dân tộc: cách thể hiện đôi một gồm hai dòng với số tiếng cố định: dòng sáu tiếng (câu lục) và dòng tám tiếng (câu bát); chữ cuối cùng của câu sáu được gieo vần với chữ thứ sáu của câu tám.

VD3: Khi dạy bài “Ngọn lửa Ô-lim-pích” (*Tiếng Việt 3* - bộ sách Chân trời sáng tạo, tập 2, tr.51), chúng ta có thể mở rộng cho HS vài nét về lịch sử của ngọn lửa Ô - lim - pích và liên hệ thêm nguồn gốc của vòng Nguyệt quế là biểu tượng cho sự chiến thắng trong thời Hy Lạp cổ đại. Qua đoạn 2 (miêu tả quang cảnh diễn ra Đại hội), GV giúp HS hiểu được khung cảnh diễn ra Thế vận hội là như thế nào?, từ đó HS biết được Đại hội Thể thao Ô-lim-pích có ý nghĩa gì đối với các dân tộc trên thế giới.

**3. Kết luận**

Qua thực tế nghiên cứu, khảo sát, chúng tôi nhận thấy chương trình môn Tiếng Việt lớp 3 có sự sùng nhiều văn bản nghệ thuật. Chính vì vậy, trong quá trình dạy học, GV cần thêm các biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật để HS được rèn luyện trong các giờ tăng cường và tự học. Do đó, các biện pháp phát triển năng lực đọc hiểu văn bản nghệ thuật cho HS lớp 3 do chúng tôi đề xuất là có tính khả thi. Với những biện pháp trên, HS có cơ hội để tham

gia học tập tích cực và sáng tạo nhiều hơn, góp phần rèn luyện khả năng tư duy và vận dụng linh hoạt tri thức đã lĩnh hội trong các tác phẩm nghệ thuật vào các tình huống trong học tập cũng như trong cuộc sống. Đây cũng là tư liệu hữu ích cho GV trong giảng dạy Tập đọc nói chung và dạy đọc hiểu văn bản nghệ thuật nói riêng.

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Tháp, mã số SPD2023.02.38.

**Tài liệu tham khảo**

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

Đặng, T. H. (2012). Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực. *Tạp chí Quản lí giáo dục, số 43* (tháng 12), 18-26.

Hoàng, P. (1996). *Từ điển tiếng Việt*. Đà Nẵng: NXB Đà Nẵng.

Lê, B. H., Trần, Đ. S., & Nguyễn, K. P. (2000). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Đại học Quốc gia Hà Nội.

Lê, P. N. (2001). *Dạy học Tập đọc ở tiểu học*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn, H. H. (2016). *Hướng dẫn dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn, H. H. (2018). *Ngữ văn và dạy học Ngữ văn trong trường phổ thông*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn, T. H. (2017). *Rèn kĩ năng đọc hiểu cho học sinh lớp 4 và lớp 5*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn, T. L. K. (Chủ biên, 2022). *Sách giáo khoa Tiếng Việt 3 (tập 1, tập 2) (Bộ sách Chân trời sáng tạo)*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Tổ, H. (1973). *Xây dựng một nền văn nghệ lớn xứng đáng với nhân dân ta, với thời đại ta*. Hà Nội: NXB Văn học.

Trần, Đ. S. (2018). *Môn Ngữ văn và dạy học Ngữ văn trong trường phổ thông*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.